|  |  |
| --- | --- |
| UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ DẠY THÊM, HỌC THÊM TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

| **TT** | **Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND của UBND TP Hà Nội** | **Dự thảo văn bản** | **Giải trình cơ sở đề xuất** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điều 1** | **Phạm vi điều chỉnh**  1. Văn bản này quy định chi tiết về dạy thêm, học thêm có thu tiền bao gồm: trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm; thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.  2. Các nội dung khác về hoạt động dạy thêm học thêm được áp dụng theo Qui định về dạy thêm học thêm tại Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo *(gọi tắt là Thông tư 17)* | Quyết định này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, bao gồm: Trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về hoạt động dạy thêm, học thêm. | Dự thảo thu hẹp phạm vi và chi tiết hóa các quy định Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT trong đó ***lược bỏ thẩm quyền cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm của Sở GDĐT*** |
| **Điều 2.** | **Đối tượng áp dụng**  Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm. Việc phụ đạo cho những học sinh học lực yếu, kém, bồi dưỡng học sinh giỏi thuộc trách nhiệm của nhà trường, không thu tiền của học sinh; hoạt động trông giữ trẻ ngoài giờ, bồi dưỡng nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kĩ năng sống không coi là dạy thêm, học thêm.  Các hoạt động trông giữ trẻ ngoài giờ, bồi dưỡng nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kĩ năng sống giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn tổ chức thực hiện. | Quyết định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm (gọi chung là cơ sở dạy thêm), các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội. | Dự thảo chi tiết hóa nội dung này theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT |
| **Điều 3.** | **Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**  1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định này và Qui định tại Thông tư 17; chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân thành phố về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.  2. Cấp phép, gia hạn, thu hồi giấy phép đối với tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm theo điều 10 và điều 11 của Qui định này.  3. Chịu trách nhiệm xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện quyết định này; tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan tổ chức phổ biến, thanh tra, kiểm tra về nội dung dạy thêm, học thêm; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.  4. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Uỷ ban nhân dân thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất. | **Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**  1. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các quy định về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố.  2. Hướng dẫn thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm đối với các cơ sở giáo dục, các tổ chức và cá nhân liên quan trên địa bàn Thành phố theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật có liên quan.  3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi, mức chi đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Thành phố theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.  4. Chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm đối với các cơ sở giáo dục, các cơ sở dạy thêm thuộc phạm vi quản lý theo quy định; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm. | Phân công trách nhiệm chi tiết và cụ thể hơn  Cụ thể hóa trách nhiệm tham mưu cho UBND Thành phố, chủ trì phối hợp trình HĐND Thành phố quy định về mức chi |
| **Điều 4.** | **Trách nhiệm của các Sở, Ngành liên quan**  Các Sở, Ngành liên quan chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo  tham gia quản lý, thanh tra, xử lý các vi phạm về dạy thêm, học thêm theo qui định hiện hành. | **Trách nhiệm của các sở, ban, ngành và đoàn thể**  Các sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý giáo dục trong công tác hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, thanh tra việc dạy thêm, học thêm tại địa phương.  **Trách nhiệm của Sở Tài chính**  1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung chi, mức chi đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Thành phố;  2. Trên cơ sở đề xuất của các đơn vị tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách Thành phố giao các đơn vị có tổ chức cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. | Tăng cường sự phối hợp đồng bộ để giám sát và thực hiện tốt việc quản lý dạy thêm, học thêm trên cơ sở toàn xã hội  Quy định rõ quy trình: Sở GD&ĐT phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung và mức chi cụ thể. mô tả rõ **luồng công việc và quy trình hành chính** để đảm bảo nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc dạy thêm trong nhà trường, làm rõ cách thức thực hiện quy định chung của Thông tư 29. |
| **Điều 5** | **Trách nhiệm của UBND cấp huyện**  1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện uỷ quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo cấp giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.  2. Chỉ đạo việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn để phát hiện các sai phạm, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý.  3. Chỉ đạo Uỷ ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xác nhận vào hồ sơ xin cấp hoặc gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm cho các tổ chức hoặc cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại điều 8, điều 9, điều 10 của Thông tư 17. | Không có nội dung này | Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 về Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và Công văn số 1581/BGDĐT-GDPT ngày 08/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo, duy trì nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập tại các đơn vị hành chính khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp thì không còn đơn vị hành chính cấp huyện. |
| **Điều 6.** | **Trách nhiệm của Phòng GDĐT**  1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; chịu trách nhiệm trước Uỷ ban nhân dân cấp huyện và Sở Giáo dục Đào tạo về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.  2. Cấp, gia hạn, thu hồi giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm.  3. Chịu trách nhiệm xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện quyết định này; tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, thanh tra, kiểm tra về nội dung dạy thêm, học thêm; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.  4. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Uỷ ban nhân dân cấp huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất. | Không có nội dung này | Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 về Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và Công văn số 1581/BGDĐT-GDPT ngày 08/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo, duy trì nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập tại các đơn vị hành chính khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp thì không còn đơn vị Phòng Giáo dục và Đào tạo. |
|  | Không có nội dung này | **Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**  1. Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.  2. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan hướng dẫn, quản lý, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn, xử lí hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lí vi phạm. Giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn.  3. Phối hợp với các cơ quan liên quan bố trí nguồn ngân sách nhà nước cho hoạt động dạy thêm, học thêm trong các trường công lập thuộc phạm vi quản lý.  4. Công khai thông tin các cơ sở dạy thêm đã đăng ký, đủ điều kiện hoạt động trên website của UBND cấp xã/phường. Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị từ người dân về dạy thêm sai quy định, báo cáo kết quả thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý về Sở Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất (nếu có). | Đây là nội dung tổng hợp trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT vì theo Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 về Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp thì không còn hai đơn vị này. |
| ***5*** | **Điều 7. Trách nhiệm của Hiệu trưởng và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục**  1. Thực hiện các qui định tại điều 19 Thông tư 17.  2. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản có liên quan về dạy thêm, học thêm cho giáo viên thuộc đơn vị mình quản lý. Có trách nhiệm xử lý các trường hợp giáo viên vi phạm theo qui định hiện hành.  3. Tổng hợp kết quả thực hiện việc dạy thêm, học thêm báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất. | 1. Tổ chức việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Cuối học kỳ và cuối năm học rà soát, xây dựng kế hoạch dạy thêm họcthêm cho các đối tượng theo quy định và công khai kế hoạch lên website của nhà trường, báo cáo các cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí từ ngân sách và các nguồn hợp pháp khác cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường phù hợp với tình hình, đặc điểm của đơn vị.  2. Quản lí giáo viên đang dạy học tại nhà trường khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường bảo đảm thực hiện theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT; có ý kiến bằng văn bản đối với báo cáo của giáo viên về việc tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan theo dõi, kiểm tra hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường của giáo viên đang dạy học tại nhà trường.  3. Chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục và Đào tạo (*đối với các trường trung học phổ thông và các trung tâm trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên*), UBND cấp xã (*đối với các trường trung học cơ sở*) về việc tổ chức dạy thêm, học thêm, về chất lượng dạy thêm, học thêm trong nhà trường; việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.  4. Định kỳ cuối học kỳ và cuối năm học, hoặc đột xuất báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm về Sở Giáo dục và Đào tạo (*đối với các trường trung học phổ thông và các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên*), UBND cấp xã (*đối với các trường trung học cơ sở*).  5. Xử lý theo thẩm quyền vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm; xử lý các ý kiến, kiến nghị về dạy thêm, học thêm theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 13 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan. | Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT  Nhằm quản lý tốt hơn hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường, bố trí nguồn ngân sách đảm bảo chất lượng cho bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và ôn tập cho học sinh cuối cấp  Công tác này nhằm đảm bảo quản lý tốt giáo viên tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phòng tránh những vi phạm pháp luật có thể xảy ra đồng thời nâng cao chất lượng cho hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường  Dự thảo đưa ra các yêu cầu về **báo cáo định kỳ** và **thủ tục thông báo** chặt chẽ hơn cho cả cơ sở dạy thêm và nhà trường, tăng cường sự giám sát thường xuyên thay vì chỉ khi có yêu cầu như trong Thông tư 29. |
| **Điều 8.** | **Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường**  Thực hiện theo điều 20 Thông tư 17 và phải báo cáo bằng văn bản xin xác nhận của đơn vị quản lý dạy thêm, học thêm ngay khi thay đổi địa điểm, giáo viên, người tổ chức. | **Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm**  1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Chỉ được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT và các quy định khác của pháp luật có liên quan.  2. Các trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ có tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm phải thực hiện các quy định về điều kiện, thủ tục cho phép thành lập tại Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.  3. Quản lí và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm và quyền lợi của học sinh học thêm, người dạy thêm; quản lí, sử dụng tiền học thêm theo quy định.  4. Quản lí, lưu giữ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.  5. Báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan với các cơ quan chức năng khi được yêu cầu.  6. Tiếp nhận và xử lí ý kiến, kiến nghị, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh về việc dạy thêm, học thêm trước và trong quá trình tổ chức thực hiện.  7. Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ.  8. Cơ sở dạy thêm sau khi được cấp đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thông báo với UBND cấp xã nơi đặt cơ sở dạy thêm khi đi vào hoạt động hoặc tạm ngừng, chấm dứt hoạt động để cập nhật, công khai; hoàn trả các khoản tiền đã thu trước của người học mà chưa tổ chức dạy thêm; thanh toán đầy đủ kinh phí với người dạy thêm và các tổ chức, cá nhân liên quan.  9. Định kỳ cuối học kỳ, cuối năm học hoặc đột xuất, các cơ sở dạy thêm (trừ cá nhân) báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm về Sở Giáo dục và Đào tạo. | Cụ thể hóa các điều kiện hoạt động dạy thêm, học thêm đảm bảo quyền lợi cho đối tượng thụ hưởng là học sinh.  Yêu cầu báo cáo định kỳ nhằm tăng cường hiệu lực quản lý và ý thức chấp hành quy định pháp luật |
| ***Điều 9,10,11*** | **Hồ sơ và thủ tục cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm** |  | Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật (Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT) |
| **Điều 12.** | **Thu, sử dụng và quản lý tiền dạy thêm, học thêm**  1. Đối với dạy thêm, học thêm trong nhà trường:  a) Thu tiền học thêm để chi trả thù lao cho giáo viên trực tiếp dạy thêm, công tác quản lý dạy thêm, học thêm; chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm.  b) Mức thu tiền học thêm do thỏa thuận bằng văn bản giữa cha mẹ học sinh với nhà trường đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương nhưng tối đa không quá 7.000đ/tiết/hs đối với cấp THCS, 8.000đ/tiết/hs đối với cấp THPT với qui mô lớp từ 40 học sinh trở lên; không quá 9.000đ/tiết/hs đối với cấp THCS, 11.000đ/tiết/hs đối với cấp THPT với qui mô lớp từ 30 học sinh đến dưới 40 học sinh; không quá 13.000đ/tiết/hs đối với cấp THCS, 16.000đ/tiết/hs đối với cấp THPT với qui mô lớp từ 20 học sinh đến dưới 30 học sinh; không quá 26.000đ/tiết/HS đối với cấp THCS, không quá 32.000đ/tiết/HS đối với cấp THPT với qui mô lớp từ 10 học sinh đến dưới 20 học sinh. Mức tăng thu tối đa hàng năm theo tỷ lệ tăng lương tối thiểu.  c) Tỷ lệ chi: 70% chi thù lao giáo viên trực tiếp giảng dạy;15% chi công tác quản lý dạy thêm học thêm của nhà trường; 15% hỗ trợ chi tiền điện, nước, vệ sinh và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm;  d) Việc quản lý, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và các văn bản qui định tài chính hiện hành.  e) Nhà trường tổ chức thu, chi và công khai thanh, quyết toán tiền học thêm thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường; giáo viên dạy thêm không trực tiếp thu, chi tiền học thêm. Mức chi và tỷ lệ phân bổ chi phải được thông qua Hội đồng giáo dục trường và được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của đơn vị.  2. Đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo khoản 2 điều 7 Thông tư 17. | **Quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**  1. Đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường: Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.  2. Đối với hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường: Việc thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT. | Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đã quy định cụ thể. |
| **Điều 14.** | **Thanh tra, kiểm tra**  Hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường chịu sự thanh tra, kiểm tra của Thanh tra giáo dục theo qui định tại Nghị định số 85/2006/NĐ-CP ngày 18/8/2006 của Chính phủ; các cơ quan thanh tra chuyên ngành có liên quan và của chính quyền các cấp theo Thông tư liên tịch của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ số 475/2009/TTLT-TTCP-BNV ngày 13/3/2009 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. | Việc thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động dạy thêm học thêm thực hiện theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT:  *"1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.*  *2. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lí giáo dục, cơ quan quản lí nhà nước các cấp theo phân cấp."* | Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đã quy định cụ thể. |
| **Điều 16** | **Xử lý vi phạm**  1. Các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định trên về dạy thêm học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và Thông tư số 51/2006/TT-BGD&ĐT ngày 13/12/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 49/2005/NĐ-CP và Nghị định số 40/2011/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và các qui định hiện hành.  2. Cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định dạy thêm học thêm thì bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ qui định về xử lý kỷ luật đối với công chức và Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/04/2012 của Chính phủ qui định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức và các qui định hiện hành.  3. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm nghiêm trọng hoặc tái phạm quy định dạy thêm học thêm dẫn tới vi phạm các quy định về trật tự an toàn xã hội được xử lý theo các hình thức xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật./. | Việc xử lý vi phạm về dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT:  *"1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lí theo quy định của pháp luật.*  *2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lí theo quy định của pháp luật."* | Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT đã quy định cụ thể. |